TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HS - PT
Ngày 20 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Diệu
Ông Dương Viết Hải

- Ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 120/2024/TLPT – HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Lê Tấn Thịnh, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS - ST ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Lê Tấn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 7 năm 1970 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tư G và bà Lê Thị H (chết); vợ: Nguyễn Thị K; có 03 con; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phùng Thị T1, sinh năm 1949 (đã chết).
Đại diện hợp pháp của bị hại Phùng Thị T1: Ông Phùng Thành H1
Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 06/4/2024, Lê Tấn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A - 171.69 chạy trên đường Quốc lộ 12A theo

hướng Đ - T. Lúc đến ngã tư đường giao nhau giữa Quốc lộ A và đường nội thôn T, xã Q, huyện Q khoảng 20 mét, T nhìn thấy bên trái đường có 03 người đi bộ (gồm bà Phùng Thị T1, bà Cao Thị Đ và bà Ngô Thị T2) nhưng T vẫn điều khiển ô tô lưu thông bình thường, không giảm tốc độ, không ra báo hiệu, tín hiệu. Còn bà Phùng Thị T1 khi đi đến ngã tư đường giao nhau không dừng lại để quan sát mà tiếp tục đi bộ qua đường Q theo hướng N - B. Khi xe ô tô của T điều khiển đi đến vị trí trên, thì có đèn chiếu sáng của xe ngược chiều theo hướng Tây - Đông làm cho T bị ảnh hưởng tầm nhìn, không quan sát rõ phía trước, không phát hiện được bà Phùng Thị T1 đi bộ qua đường, dẫn đến điều khiển xe ô tô va vào bà T1. Hậu quả: bà Phùng Thị T1 bị tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Tấn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T với nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là quá nặng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, nhân thân tốt nên kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Tấn T giữ nguyên đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; giao bị cáo T cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý khi chấp hành án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 12 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 33/2024/HS – ST. Ngày 19 tháng 9 năm 2024, bị cáo Lê Tấn T làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tấn T thừa nhận, khoảng 20 giờ ngày 06/4/2024, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A - 171.69 chạy trên Quốc lộ A theo hướng Đ - Tây. Lúc gần đến đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ A và đường nội thôn T, xã Q, huyện Q khoảng 20 mét, bị cáo thấy bên trái đường có 03 người đi bộ. Khi xe của bị cáo điều khiển đến gần vị trí trên, thì có đèn chiếu sáng của xe chạy ngược chiều làm ảnh hưởng tầm nhìn của bị cáo, nên bị cáo không phát hiện được bà Phùng Thị T1 đi bộ qua đường, dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển đã va vào bà Phùng Thị T1; hậu quả bà T1 bị tử vong.

[3] Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm đúng với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, việc Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và chuyển sang hình phạt khác để có điều kiện phụ giúp gia đình của bị cáo T thấy: Bị cáo điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ gây tai nạn làm bà Phùng Thị T1 tử vong; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5] Bởi lẽ, trong vụ án này bị hại cụ Phùng Thị T1 có lỗi dẫn đến tai nạn; cụ thể: Bị hại là người cao tuổi (75 tuổi), lúc xảy ra tại nạn là 20 giờ; thời gian này đèn chiếu sáng của xe ô tô bị cáo và phương tiện ngược chiều cho biết có phương tiện tham gia giao thông đến gần nhưng bị hại vẫn cố tình băng qua đường dẫn đến tai nạn. Hơn nữa, lúc bị cáo điều khiển xe ô tô đến gần ngã tư đường giao nhau có đèn chiếu sáng của xe tham gia giao thông ngược chiều làm ảnh hưởng đến tầm quan sát của bị cáo. Mặt khác, tại giai đoan phúc thẩm bị cáo giao nộp giấy xác nhận của UBND xã T, huyện T về việc bị cáo có công trong công tác phòng chống thiên tai, bảo lụt; cứu người và tài sản trên địa bàn xã T vào các năm 2007, 2010 và năm 2020; đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi ở ổn định, nhân thân tốt; theo Nghị quyết số 02/VBHN – TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Lê Tấn T có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, cần chấp kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà để giữ nguyên hình phạt 09 tháng tù về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" của Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/11/2024.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Bị cáo Lê Tấn T kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án; xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tấn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS – ST ngày 12/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, để sửa hình phạt của bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 09 *(Chín)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/11/2024, về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

3. Giao bị cáo Lê Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Bị cáo bị phạt tù cho

hưởng án treo phải thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 87 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bị cáo Lê Tấn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/11/2024.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Quảng Trạch;
- CCTHADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa